

Số: 889/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 9 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách học viên học chương trình Giáo dục thường xuyên thuộc đối tượng miễn học phí học kỳ I (đợt 3), năm học 2026-2027

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

*Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-CDKTCN ngày 18/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy định xét miễn, giảm học phí đối với học viên, học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;*

*Căn cứ Quyết định số 742/QĐ-CDKTCN ngày 24/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc thành lập các lớp văn hoá khối 10 năm học 2026-2027;*

*Căn cứ Quyết định 745/QĐ-CDKTCN ngày 24/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc bổ sung, chuyển lớp danh sách học sinh các lớp văn hoá khối 11 và khối 12, năm học 2026-2027;*

*Căn cứ Quyết định 838/QĐ-CDKTCN ngày 10/9/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc bổ sung danh sách các lớp trung cấp khoá 20 và các lớp văn hoá khối 10, năm học 2026-2027;*

*Căn cứ Quyết định 851/QĐ-CDKTCN ngày 14/9/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc bổ sung, chuyển lớp danh sách học sinh các lớp văn hoá khối 11 và khối 12, năm học 2026-2027 (đợt 2);*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét miễn, giảm học phí đối với học viên ngày 23/9/2026;*

*Theo đề nghị của trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách học viên học chương trình Giáo dục thường xuyên thuộc đối tượng miễn học phí học kỳ I (đợt 3), năm học 2026-2027.

(Có danh sách **59** học viên kèm theo).

**Điều 2.** Chế độ miễn học phí đối với học viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Trưởng các phòng: Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, Tổ chức - Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và học viên có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử trường;
- Cổng thông tin HSSV;
- Lưu: VT, TC-TC (02b), QTCL-HSSV.

**HIỆU TRƯỞNG**



**ThS. Nguyễn Văn Lực**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN HỌC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN  
THUỘC ĐỐI TƯỢNG MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ I (ĐỢT 3), NĂM HỌC 2026-2027**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 889/QĐ-CDKTCN ngày 24 tháng 9 năm 2026  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)*

| Stt | Họ và tên              | Ngày sinh  | Lớp   | Miễn học phí<br>(tỷ lệ%) | Đối tượng miễn học phí            | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------|-------|--------------------------|-----------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Thị Bích Hồng   | 01/04/1996 | 10A1  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 2   | Phan Tiên Phong        | 05/08/2011 | 10A1  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 3   | Nguyễn Quốc Việt       | 07/12/2009 | 10A1  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 4   | Trần Nguyễn Thành Phát | 16/04/2011 | 10A2  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 5   | Nguyễn Minh Anh        | 03/08/2011 | 10A2  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 6   | Lê Đức Phát            | 29/07/2011 | 10A4  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 7   | Trần Tất Đăng          | 28/05/2011 | 10A6  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 8   | Trương Tấn Đạt         | 30/10/2010 | 10A6  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 9   | Huỳnh Quang Hiệp       | 29/09/2009 | 10A6  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 10  | Tổng Phước Hải Vinh    | 27/11/2008 | 10A6  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 11  | Phạm Văn Đô            | 24/09/2011 | 10A8  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 12  | Đỗ Hùng Thiện          | 03/08/2011 | 10A9  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 13  | Văn Phạm Quý Nghĩa     | 13/02/2011 | 10A10 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 14  | Trần Bảo Hòa           | 30/03/2010 | 11B1  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 15  | Trần Phi Hoàng         | 15/01/2009 | 11B1  | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |

| Stt | Họ và tên             | Ngày sinh  | Lớp  | Miễn học phí<br>(tỷ lệ%) | Đối tượng miễn học phí            | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------|------|--------------------------|-----------------------------------|---------|
| 16  | Trần Thị Yến Nhi      | 09/11/2010 | 11B2 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 17  | Nguyễn Thị Tường Vi   | 29/10/2010 | 11B2 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 18  | Nguyễn Ngọc Bảo Yến   | 14/08/2010 | 11B2 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 19  | Nguyễn Nhật Long      | 05/08/2010 | 11B5 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 20  | Huỳnh Thị Thanh Như   | 03/11/2010 | 11B5 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 21  | Phạm Hoàng Khánh Bằng | 26/09/2010 | 11B6 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 22  | Nguyễn Tuấn Anh       | 10/02/2009 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 23  | Nguyễn Huỳnh Đức      | 16/08/2009 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 24  | Hoàng Quốc Duy        | 12/11/2008 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 25  | Lê Đình Duy           | 19/09/2009 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 26  | Hồ Chí Hạo            | 19/11/2009 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 27  | Lý Hoàng Quốc Phong   | 23/10/2009 | 12C1 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 28  | Bùi Thế Thịnh         | 03/07/2009 | 12C2 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 29  | Thái Thanh Tùng       | 23/07/2009 | 12C2 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 30  | Nguyễn Việt Anh       | 23/05/2008 | 12C3 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 31  | Nguyễn Đức Huy        | 16/01/2009 | 12C3 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 32  | Đào Thị Kim Yến       | 05/10/2009 | 12C3 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 33  | Phan Hoàng Vũ         | 15/06/2009 | 12C5 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 34  | Cao Gia Bảo           | 14/01/2008 | 12C6 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 35  | Nguyễn Gia Huy        | 01/02/2009 | 12C6 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 36  | Bùi Quang Huy         | 03/05/2008 | 12C6 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 37  | Trần Hoàng Quốc Trung | 16/10/2009 | 12C6 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 38  | Nguyễn Phú Đức        | 22/05/2009 | 12C7 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |

| Stt | Họ và tên             | Ngày sinh  | Lớp  | Miễn học phí<br>(tỷ lệ%) | Đối tượng miễn học phí            | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------|------|--------------------------|-----------------------------------|---------|
| 39  | Nguyễn Lê Thành Huy   | 22/11/2009 | 12C7 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 40  | Nguyễn Huỳnh Trâm Anh | 03/08/2008 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 41  | Trần Mạnh Tuấn Anh    | 09/03/2007 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 42  | Danh Gia Hân          | 02/12/2008 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 43  | Bùi Hào Nam           | 15/07/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 44  | Nguyễn Thị Hải Nhi    | 06/05/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 45  | Phạm Thanh Thiện      | 29/05/2008 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 46  | Ngô Quốc Thịnh        | 29/06/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 47  | Trần Thị Triệu Vy     | 07/05/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 48  | Dương Trần Khánh Trân | 28/04/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 49  | Chu Chí Khang         | 08/10/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 50  | Huỳnh Bảo Khang       | 07/10/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 51  | Đặng Thùy Dung        | 09/10/2009 | 12C8 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 52  | Huỳnh Kim Bảo Châu    | 10/06/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 53  | Thái Hoàng Minh Châu  | 06/04/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 54  | Lê Nguyễn Minh Hạnh   | 19/06/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 55  | Trịnh Lê Như Ngọc     | 20/09/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 56  | Đổng Phúc Sơn         | 07/03/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 57  | Nguyễn Võ Thiên Thanh | 05/08/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 58  | Võ Minh Hoàng         | 09/05/2008 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |
| 59  | Phạm Khánh Bình       | 09/02/2009 | 12C9 | 100                      | HV học chương trình GDTX cấp THPT |         |

Danh sách này có **59** Học viên